TAND HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33 /2017/HSST
Ngày 15/ 9 /2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI.
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Pho

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà: Trần Thị Huyện.

2/ Bà: Nguyễn Thị Lệ Huyền.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Minh Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tham gia phiên toà*:* Ông Hà Sỹ Thái - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 15 / 9 /2017 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2017/HSST ngày 3/ 8/2017 đối với bị cáo:

Lê Đình Q; Tên gọi khác: Trọng; Sinh năm: 1962; Tại tỉnh Bình Định; Nơi ĐKHKTT: đường N, phường Q, thành phố K, tỉnh K; Chỗ ở hiện nay: thôn D, xã Đ, huyện N, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm nông ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn : Không đi học; Con ông Lê Đình U và bà Nguyễn Thị P (cả hai đều đã chết) và vợ Kim Thị N; Hiện đang làm ăn sinh sống tại thôn D, xã Đ, huyện N, tỉnh K. Con có 05 con; con lớn sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2001. Tiền án; Tiền sự: Không; Sau khi cùng con trai Lê Anh L phạm tội cố ý gây thương tích, Bị cáo bỏ trốn và bị bắt ngày 17/5/2017 theo lệnh truy nã, quyết định tạm giữ từ ngày 17/5/2017 đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:**

1.Anh Nguyễn Văn T; sinh năm: 1975; trú tại: thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q.(Có mặt).

2.Anh Nguyễn Văn L; sinh năm: 1977; trú tại: thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q.(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 01/2016 Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn C cùng trú tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q đến xã Đ, huyện N lao động tự do và có quen biết với ông A C trú tại thôn N, xã Đ. Chiều ngày 22/01/2016, T, L và C mang đồ đạc đến nhà A C gửi để sáng hôm sau về tỉnh Q. Sau đó, T đi mua 03(ba) lít rượu về nhà ông A C uống, một lúc sau có Lê Đình Q, Đỗ Nguyên H và Đàm Văn T đến nhà ông A C chơi rồi cùng ngồi vào uống rượu. Khi gần nhậu xong thì Lê Đình Q rủ mọi người đánh bài nhưng ông A C không cho đánh ở nhà mình, Q rủ T, L, C, H, T về chòi rẫy nhà mình tại thôn T chơi và mua thêm 05(năm) lít rượu nữa để uống tiếp và đánh bài. Trong khi đang đánh bài do L say rượi nên gây gổ với Đàm Văn T và lấy dao bấm trong người đưa vào cổ T, thấy vậy mọi người can ngăn thì L cất dao đi. Một lúc sau, L lại gây gổ với Lê Đình Q nên Q xuống bếp lấy một con dao rựa lên dọa chém L thì được mọi người can ngăn và lấy con dao cất đi. Sau đó, T, L và C ra xe đi về thì Q cầm dao rựa chạy ra đòi chém L. T, T và C lao vào can và ném dao đi, Quế và L tiếp tục cãi nhau thì L dùng tay đấm vào mặt Q chảy máu miệng và mũi. Sau đó, T, L và C về nhà ông A C lấy đồ để về quê vì sợ Q lên trả thù.

Sau khi bị đánh, Q cầm theo một con dao rựa sang nhà con trai là Lê Anh Lâm ở thôn Dục Nội gọi L dậy, thấy mặt Q bị sưng và chảy máu nên L hỏi "Có chuyện gì đó ba", Q nói "Có mấy thằng người Quảng Nam đánh ba, đi theo ba lên đánh mấy thằng đó" sau đó Q đưa cho L con dao rựa mang theo từ nhà và nói " Mày lên đánh chết mẹ mấy thằng đó cho tao" L không nói gì cầm lấy dao ngồi lên sau xe Q. Sau khi mượn được xe mô tô của ông A C Nguyễn Văn T đi xe này một mình đi trước, Lên chở C bằng xe của L đi sau. Khi đi ra khỏi nhà ông C khoảng 20m vừa lúc này Lê Đình Q cũng đi xe tới, Q chặn đầu xe của T và nói với L " Ba thằng nó đây, đánh nó cho ba", L nhảy xuống xe cầm dao rựa xông vào chém liên tiếp vào T từ trên xuống trúng vào vai và ngã xuống đất. Lúc này L chở C đi tới thấy xe của T bị chặn L vòng xe chạy lên vườn mì bỏ chạy thì Q lao xe chặn lại làm hai xe đều ngã xuống đất nghe Q nói giết mấy thằng Quảng Nam thì C bỏ trốn vào vườn mì còn L vừa đứng dậy thì bị L dùng dao chém từ phía sau trúng vào mông, L bỏ chạy thì L chém tiếp trúng vào sườn bên trái và bên phải, chém L xong thấy T đang nằm đó giơ chân đạp L cầm dao chém trúng vào bàn chân trái của T, T sợ quá đến ôm chân của Q đang đứng ở gần đó van xin đừng đánh. Nghe ồn ào ông C và mọi người dân ra can ngăn nên Q và L không đánh nữa. Q nói với L lấy xe của L về để khi nào T và L trả tiền và giấy tờ thì Q trả lại xe cho Lên.

Tại bản giám định pháp y số 20, 21 ngày 02/2/2016 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon tum kết luận: Nguyễn Văn T gãy thân xương gót trái 11%, gãy xương sên bên trái đi lại khó khăn 16%, sẹo gót chân, cổ chân, cẳng chân trái, sẹo vai phải 08%. Tổng tỷ lệ thương tật là 31%; Nguyễn Văn L tổn

thương cơ hoành 21%, gãy xương sườn 6, 7, 8, 9 bên phải 06%, sẹo vùng ngực, vùng mông trái 08%. Tổng tỷ lệ thương tật là 32%. Các vết thương đều do vật sắc gây nên. Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2017 HS-ST ngày 1/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi đã xử phạt bị cáo L 05 năm 6 tháng tù về tội "cố ý gây thương tích". Đối với bị cáo Lê Văn Q bỏ trốn bắt theo lệnh truy nã.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 01/ 8/2016 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã truy tố đối với bị cáo: Lê Đình Q về tội *"Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999; điểm đ khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung 2017.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Kiểm sát viên rút một phần quyết định truy tố tại điểm đ khoản 4 Điều 134 có khung hình phạt tù từ 7 năm đến 14 năm, cao hơn khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999. Áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội.

- Áp dụng: điểm a, c khoản 1, 3 Điều 104 xử phạt bị cáo Q từ 6 đến 7 năm tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam. Vật chứng đã xử lý ở vụ án trước không đề cập.

Bị cáo nói lời sau cùng bị cáo thấy sai rồi, xin tòa xử mức án nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Về hành vi , quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Ngọc Hồi, Điều tra viên, Kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, chứng cứ thu thập phù hợp với quy định của pháp luật, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời luận tội của Viện kiểm sát như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 24 giờ ngày 22/01/2016, tại Làng N, xã Đ, huyện N, tỉnh K, Lê Đình Q sau khi uống rượu tại chòi mình cùng anh T, L và anh C và xảy ra mâu thuẫn với nhau. Q bị T; L và C đánh vào mặt gây chảy máu vì bực tức mình bị đánh nên Q về nhà gọi con trai mình là L lên tìm những người đã đánh mình để trả thù, khi đi mang theo một con dao rựa loại dao quắn tổng chiều dài 60cm, phần lưỡi 27cm, phần cán 33cm. Vừa tới đường mòn tại Làng N thì gặp T, L, Q hô ba thằng nó đây, đánh nó cho ba" lúc này L liền dùng dao chém anh Nguyễn Văn T

gãy thân xương gót trái, gãy xương sên bên trái, gót chân, cổ chân, cẳng chân trái, vai phải, tổng tỷ lệ thương tật là 31% và cùng thời điểm đó L cũng dùng dao chém tiếp anh Nguyễn Văn L tổn thương cơ hoành, gãy xương sườn 6, 7, 8, 9 bên phải, sẹo vùng ngực, vùng mông trái, tổng tỷ lệ thương tật là 32%. Sau khi gây thương tích cho anh L, anh T và được mọi người dân xung quanh can ngăn L và Q bỏ về.

Tại bản giám định pháp y số 20, 21 ngày 02/2/2016 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon tum kết luận: Nguyễn Văn T gãy thân xương gót trái 11%, gãy xương sên bên trái đi lại khó khăn 16%, sẹo gót chân, cổ chân, cẳng chân trái, sẹo vai phải 08%. Tổng tỷ lệ thương tật là 31%; Nguyễn Văn L tổn thương cơ hoành 21%, gãy xương sườn 6, 7, 8, 9 bên phải 06%, sẹo vùng ngực, vùng mông trái 08%. Tổng tỷ lệ thương tật là 32%. Các vết thương đều do vật sắc gây nên.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, giữa bị cáo và bị hại do có mâu thuẫn xẩy ra xô xát trước, Lê Đình Q bị đánh chảy máu mặt sau đó bực tức gọi bị cáo L đi trả thù, L đã dùng hung khí nguy hiểm là một con dao rựa do bị cáo Q đưa cho gây thương tích cho anh Nguyễn Văn T là 31% và anh Nguyễn Văn L 32 %. Mặc dù trong vụ án này bị cáo Q không trực tiếp dùng dao chém anh T và anh L, nhưng bị cáo đã chuẩn bị công cụ, phương tiện chở L đi để cho bị cáo L chém, không dừng lại ở đó khi gặp anh T và anh L bị cáo Q đã hô đánh chết mấy thằng đó cho ba, sau đó còn dùng chân đá vào bụng anh Tiến, anh Tiến phải xin thì bị cáo mới chịu.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên rút một phần quyết định truy tố tại điểm đ khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 và đề nghị xét xử bị cáo Lê Đình Q về tội " Cố ý gây thương tích" được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999 là có căn cứ đúng người, đúng tội.

Theo điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về thi hành Bộ luật hình sự 2015; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự áp dụng những quy định có lợi cho người phạm tội, thì bị cáo Q phạm tội thuộc trường hợp quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung có khung hình phạt tù từ 7 năm đến 14 năm, mà theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999 có khung hình phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm. HĐXX xét thấy mức khởi điểm khung hình phạt của theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999 là thấp hơn điểm đ khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Lê Đình Q theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999 là hoàn toàn có căn cứ đúng người đúng tội đúng pháp luật.

Trong vụ án này bị cáo Lê Đình Q không phải chịu tình tiết định khung tăng nặng "Có tính chất côn đồ", là có căn cứ vì khi đang uống rượu tại chòi nhà Q có

xảy ra mâu thuẫn giữa Q và các bị hại. Sau đó, bị hại T và Lên có dùng tay đấm vào mặt Q làm chảy máu và sưng, vì bực tức bị đánh nên Q đã về gọi con trai là L lên đánh lại bị hại. Bị cáo Lê Đình Q phạm tội không thuộc trường hợp "cố ý gây thương tích cho người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh", bởi lẽ hành vi trái pháp luật của người bị hại gây thương tích cho Q là chưa nghiêm trọng.

Hành vi đó của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Hành vi của bị cáo đã làm mất trật tự trị an xã hội gây tâm lý hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái nhưng vẫn dùng công cụ và phương tiện hô hào kích động con mình để thực hiện đến cùng hành vi phạm tội với vai trò là đồng phạm, khi người bị hại ngã gục xuống đất van xin thì bị cáo lại tiếp tục dùng chân đá liên tiếp vào người bị hại thể hiện tính coi thường tính mạng sức khỏe của người khác. Vì vậy Hội đồng xét xử xét nên phải xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật mà chịu khó cải tạo trở thành công dân tốt sống biết tôn trọng tính mạng sức khỏe của người khác.

Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, bị cáo không biết chữ, coi đây là các tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt quy định tại điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét cho bị cáo được hưởng, để giảm một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, để bị cáo thấy được tính nghiêm minh của pháp luật và lượng khoan hồng của nhà nước mà tích cực cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với hành vi Lê Đình Q nói Lê Anh L lấy xe của Nguyễn Văn L đem về nhà, quá trình điều tra Q khai do nghi ngờ T và L lấy trộm tài sản của mình nên đã lấy chiếc xe này về với mục đích khi nào L trả bóp thì trả xe, giao lại cho Công an xã để trong trường hợp T và L có bỏ trốn thì vẫn có cơ sở để tìm họ, sau đó gia đình đã giao nộp chiếc xe cho Công an xã Đ. Xét thấy Lê Đình Q và Lê Anh L không có mục đích chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển kiểm soát 92H3 – 1557 nên hành vi của Q và Lâm không có dấu hiệu phạm tội Cướp tài sản. Cơ quan CSĐT không truy cứu trách nhiệm hình sự là có cơ sở.

Về vật chứng vụ án**:** Tại bản án số: 08/2017/HSST ngày 1/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi đã xử lý. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét nữa.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay người bị hại không yêu cầu bị cáo Q phải tiếp tục bồi thường, mà chỉ yêu cầu gia đình bị cáo bồi thường theo bản án số: 08/ 2017 HS-ST ngày 1/3/2017. Nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm .

***Vì các lẽ trên*:**

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Đình Q phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng: điểm a, c khoản 1,3 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Đình Q; tên gọi khác Trọng : **6** (Sáu) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/5/2017.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 điểm a Điều 23 Nghị quyết 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội số:14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Lê Đình Q phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí HS-ST.

Căn cứ Điều 231, 234 Bộ luật Tố tụng hình sự trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/ 9/2017). Bị cáo, người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo để xin xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
-VKSNDH Ngọc Hồi.
-TANDT Kon Tum.
-Công an huyện Ngọc Hồi.
-Bị cáo, bị hại.
-TAND Cấp cao Đà Nẵng.
-Chi cục THADSH Ngọc Hồi.
-PV 27 CA tỉnh Kon Tum.
-Sở tư pháp tỉnh Kon Tum.
-Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Văn Pho